

# TỔ CHỨC CƯ TRÚ CỦA NGƯỜI HOA Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

Đoàn Thị Cảnh

**D**o nhiều nguyên nhân lịch sử, cộng đồng người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay có sự thay đổi nhanh chóng về nơi cư trú. Tuy nhiên, họ từng là một tộc người có tính cố kết cộng đồng thành thị cao, liên kết với nhau thông qua kinh doanh nên đặc điểm cư trú của họ ngày nay vẫn còn lưu giữ nhiều nét của đô thị người Hoa trước đây. Quận 5, Quận 6, Quận 10, Quận 11 từng là trung tâm của thành phố Chợ Lớn xưa nên người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn lưu giữ những nét cư trú có tính lịch sử: cư trú theo nhóm đồng hương, cư trú theo liên kết kinh doanh, cư trú theo nghề nghiệp. Các liên kết cư trú hiện nay thay đổi theo chính sách của chính quyền thành phố, dịch chuyển dân số ra các vùng ngoại ô. Kết quả là, những nét đặc trưng của một thành phố người Hoa trong quá khứ mai một dần. Bài viết nghiên cứu địa bàn cư trú của cộng đồng người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay để mô tả đặc điểm của một tộc người và phân tích quá trình biến đổi cơ cấu xã hội dưới tác động của chính sách và những biến động của lịch sử.

## 1. Sơ lược lịch sử cư trú của người Hoa ở Chợ Lớn

Người Hoa di trú sang Việt Nam và định cư ở Nam Bộ theo hai bộ phận tương ứng với các thời điểm và sự kiện lịch sử. Bộ phận thứ nhất bao gồm những người Hoa “phần Thanh phục Minh” đến nước Việt Nam tị nạn cuối thế kỷ XVII - đầu thế kỷ XVIII, nhập tịch từ lúc vừa sang và hậu duệ của họ vẫn được gọi chung là Minh Hương.

Bộ phận thứ hai bao gồm những người Hoa đến nước ta làm ăn sinh sống từ cuối thế kỷ XVIII trở đi, đặc biệt là từ nửa sau thế kỷ XIX cho đến nửa đầu thế kỷ XX. Trong lịch sử tuy chưa có những thống kê mang tính chính thức ở quy mô toàn quốc, song trên sử liệu cho thấy người Hoa Nam Bộ đã có những thời điểm tập trung đông đúc, chiếm tỉ lệ cao trên cả nước.

Người Hoa ở Nam Bộ định cư đông ở Hà Tiên, Mỹ Tho và Cù Lao Phố, Biên Hòa. Sau đó, năm 1778, sau sự kiện Cù Lao Phố bị Tây Sơn đánh phá họ về vùng Chợ Lớn thành lập khu định cư mới. Quá trình di cư của người Hoa đến Nam Bộ và hội họp thành phố chợ từ thế kỷ XVIII đã hình thành nên loại hình cư trú đặc biệt tạo thành một cộng đồng đặc thù khu vực. Mỗi liên kết kinh tế đồng hương thông qua hội quán càng làm rõ yếu tố cố kết của người Hoa. Trong *Gia Định thành thông chí*, tập hạ, phần 8 - Trần Phiên An, thiên “Chợ Sài Gòn”, Trịnh Hoài Đức đã ghi chép về sự sầm uất hình thành nên phố chợ của người Hoa trong giai đoạn bấy giờ: “Cách trấn về phía Nam 12 dặm ở hai bên tả hữu đường cái quan, là đường phố lớn, thẳng suốt 3 đường, giáp đến bến sông, một đường ngang ở giữa, một đường đi dọc theo sông. Các đường ấy đan xuyên nhau như chữ điền, phố xá liền mái nhau, người Việt và người Tàu ở chung lộn dãi độ 3 dặm. Hàng hóa trong phố bày bán có: gấm, đoạn, đồ sứ, giấy má, châu báu trang sức, hàng sách vở, tiệm thuốc, tiệm trà, tiệm hủ tẩu. Hai đầu nam bắc bến sông không gì là không có. Đầu phía Bắc đường lớn



của bốn phố có miếu Quan Đế và 3 hội quán: Phúc Châu, Quảng Đông, và Triều Châu chia đứng hai bên tả hữu; phía tây ở giữa đường lớn có miếu Thiên Hậu, gần phía tây có hội quán Ôn Lăng, đầu phía nam đường phố lớn về phía tây có hội quán Chương Châu. Gặp ngày tốt, đêm trăng, như Tam nguyên, rằm, mừng một thì treo đèn đặt án tranh đua kỳ xảo trông như là cây lửa, cầu sao, thành gấm, hội quỳnh, kèn trống huyền ảo, nam nữ dập diu, thật là một phố lớn nơi đô hội náo nhiệt. Trong đường phố lớn có cái giếng xưa, nước ngọt tràn trề, bốn mùa không cạn. Sông nhỏ chảy ngang phố có bắc cầu ván lớn, trên có hai dãy hành lang mái ngói, treo màn che nắng, đường đi râm mát như đi dưới mái nhà cao. Giữa phố về phía đông đường lớn có chợ Bình An bán đủ sản vật quý ở núi biển và thổ sản các nơi, ban đêm còn thấp đèn mua bán” (Trịnh Hoài Đức 1972: 98 - 99). Người Hoa định cư ở Chợ Lớn, kinh doanh buôn bán đã hình thành nên một khu phố chợ sầm uất với 5 nhóm người thuộc 5 nhóm ngôn ngữ có hội quán và phân chia cư trú khác nhau. Đó là 5 nhóm: Quảng Đông, Triều Châu, Phúc Kiến, Hải Nam, Hakka. Ở quận 5, quận 10 hiện nay, việc phân chia địa giới hội quán và lãnh địa cư trú của các cộng đồng dân tộc còn rất rõ (xem ảnh minh họa 3).

Người Hoa định cư ở Thành phố Hồ Chí Minh, do điều kiện lịch sử, đã có nhiều biến thiên nhất định; từ một đô thị sầm uất, trải qua những năm tháng kinh tế khó khăn thời Đệ nhất Cộng hòa và những biến cố đã di tán khỏi Sài Gòn Chợ Lớn thành trào lưu di dân sang nước thứ ba như Thái Lan, Malaysia... Năm 1986, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ra chỉ thị số 256 - CT về công tác đối với người Hoa, các địa phương có chính sách đối với đời sống kinh tế người Hoa. Thành phố Hồ Chí Minh ban hành chỉ thị số 06/CT - UB (ngày 20 tháng 02 năm 1987) nhằm hướng đến đời sống của người Hoa trong đó giải quyết vấn đề sinh kế, nhà cửa là những vấn

đề tồn đọng do xáo trộn thời gian trước gây ra. Các chính sách mới đã tạo nên những biến đổi nhất định đến quá trình định cư mới của người Hoa hiện nay ở thành phố.

Từ 1986 đến nay, do yếu tố đô thị hóa, cộng đồng người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh có sự thay đổi nhanh về tổ chức cư trú; nhưng bên cạnh đó vẫn là một cộng đồng có yếu tố lịch sử đặc biệt, tính cố kết cộng đồng cao, liên kết kinh doanh chủ yếu nên tổ chức cư trú của họ hiện nay cũng có nhiều đặc thù mang dấu ấn lịch sử rõ nét.

## 2. Các mô hình cư trú của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

### 2.1. Hẻm người Hoa

Quận 5, quận 6, quận 10, quận 11 ngày nay từng là trung tâm của đô thị Chợ Lớn xưa, vì thế người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh còn giữ lại các đặc điểm cư trú có tính lịch sử: Cư trú theo nhóm người đồng hương (gốc Triều Châu, gốc Phúc Kiến, gốc Hẹ, gốc Quảng Đông, gốc Hải Nam) tạo thành các đơn vị cư trú riêng như: Lý, hạng, phường và cư...

- “Hạng” 巷 là nơi chung ngành nghề, một hẻm nhỏ, thường tập trung người Hoa gốc Hakka.

- “Lý” 里 tương đương một xóm, thường là người Hoa gốc Triều Châu và Quảng Đông dùng đơn vị này.

- “Phường” 坊 là những người cùng làm chung ngành nghề.

- Cư (居): là nhà chung, số lượng quần cư ít, gần như khu nhà trọ hiện nay. Số đơn vị cư trú này ít hơn.

Tên mỗi con hẻm có thể có lịch sử liên quan ngành nghề hay liên quan đến chủ của ngành nghề đó, hoặc liên quan đến một mong muốn nên đặt thành mỹ tự, hoặc có thể do gần với một địa danh, cơ sở tôn giáo tín ngưỡng đặc thù. Hiện nay ngoài một vài con hẻm còn lưu lại lịch sử, phần lớn khó tìm được gốc gác của tên gọi.



Mỗi con hẻm quần tụ sinh sống khoảng vài chục hộ gia đình, hiện nay không còn quá đậm yếu tố Hoa như trước. Trước đây, những con hẻm đó là dấu chỉ của người Hoa, ngày nay số người Hoa sinh sống ở đó đa phần mua bán nhà khác, tạo nên sự thay đổi, không còn nguyên vẹn mô hình cư trú cũ, mà chỉ còn là dấu vết.

Một trong những con hẻm khá nổi tiếng vì còn giữ nguyên kiến trúc trước đây là Hào Sĩ phường, mô hình kiến trúc Mân Việt<sup>(1)</sup>, có thể mô tả như sau: Bảng tên “Hào Sĩ phường” dựng trước cổng vào, phần cổng có 1 cổng vào 1 cổng ra. Bên trong cổng là khu nhà hai tầng, được bố cục theo lối giếng trời của người Quảng Đông, gồm 63 căn quay quần lại, tầng trệt 33 căn, tầng trên 30 căn, hai đầu hồi chính là nơi có cầu thang để lên tầng trên, có kiến trúc giống nhau. Kiến trúc nhà dãy song song tạo thành lối đi chung. Các căn nhà và gian chái được nối với nhau bằng hồi lang. Ở hai nhà đầu và cuối hẻm không có tầng trệt, mà thay vào đó là cầu thang song hành bắc lên hồi lang ở tầng trên; cầu thang này gọi “Kỵ lâu tẩu lang”, là đặc trưng của kiến trúc Mân Việt cổ. Hào Sĩ phường được bảo tồn gần như hoàn chỉnh hình dạng trăm năm trước, khung cửa các căn nhà có phần thông gió bằng sắt uốn hình vòm cung bên trên. Cửa được thiết kế ba lớp: lớp ngoài có tác dụng như bình phong với hai cánh chớp lừng, kế đó là cửa lùa bằng khung gỗ song ngang, trong cùng mới là cửa thực thụ.

Hào Sĩ phường tập trung người Hoa có mối quan hệ đồng hương và đồng nghiệp, sống đa phần khép kín. Bên trong con hẻm có các quầy buôn bán nhỏ, cũng là đặc trưng của cộng đồng người Hoa đủ để cung cấp các nhu yếu phẩm thường ngày. Dân cư nơi đây gồm đủ người Quảng Đông, Triều Châu nhưng do Quảng Đông chiếm đa số, nên ngôn ngữ chính trong hẻm là tiếng Quảng Đông, thể hệ đầu tiên ở Hào Sĩ phường đều thuộc lớp cần

lao, họ sống bằng đủ thứ nghề: kéo xe, bốc vác, chạy bàn...

Toàn bộ con hẻm lập bốn trang thờ Bao Công ở hai tầng trên dưới. Tới nay, người ở đây vẫn còn thói quen thấp nhang cho các trang thờ Bao Công, có người còn lập bàn thờ Bao Công luôn trong nhà, thay vì thờ Quan Công như những chỗ khác. Tập tục thờ cúng Thổ địa lộ thiên của dân gian Quảng Đông vẫn được gìn giữ, nhưng được vén gọn sao cho khỏi ảnh hưởng lối đi chung. Ngoài ra, cũng như các con hẻm người Hoa khác, việc thờ Kim Hoa, môn thần lộ thiên chứ không phải riêng của một gia đình nào, thể hiện sự cộng cư rất rõ ràng.

Một hẻm khá đặc biệt nữa là mang tên Cha Tam<sup>(2)</sup>. Nơi đây tập trung cộng đồng người Hẹ, người Hoa Công giáo. Hẻm này lấy tên Cha Tam vì gần nhà thờ Cha Tam (một nhà thờ Công giáo dành cho người Hoa, có từ khi họ đạo Thanh Nhon Chợ Lớn ra đời vào đầu thế kỷ XX). Hiện nay ở hẻm này không nhiều người Hoa Công giáo, nhưng dấu ấn của Công giáo người Hoa vẫn thể hiện ở tên con hẻm này.

Thống kê các hẻm hiện nay ở một vài quận trong thành phố cho thấy một số lượng dày đặc các hẻm đơn vị cư trú của người Hoa:

- Quận 5:

+ Đường Trần Hưng Đạo: Đồng Khánh lý 同慶里, Tô Châu lý 蘇州里, Thái Hồ hạng 太湖巷, Giới An phường 介安坊, Vinh Khang cư 榮康居 (còn gọi Kim Tiên lâu), Hào Sĩ phường 豪仕坊, Tùng Quế phường 松桂坊, Cộng Hòa lý 共和里, Lão Hồ hạng 老虎巷.

+ Đường Nguyễn Trãi có 12 hẻm: Phước Thiện hạng 福善巷, Thủy Trì hạng 水池巷, Vạn Quốc hạng 萬國巷, Mã Xa hạng 馬車巷, Dịch An lý 易安里, Doãn An lý 允安里, Tuệ Huê lý 穗華里, Nha Thái hạng 芽菜巷, Quần Ngọc phường 群玉坊, Tùng Sơn lý 松山里, Tân Gia Hòa lý 新嘉禾里, Vinh



Viễn hồ đồng 榮遠胡同<sup>(3)</sup>.

+ Đường Lão Tử có 2 hẻm: Quỷ Bà hạng 鬼婆巷, Phước Trạch hạng 福澤巷.

+ Đường Hồng Bàng có 2 hẻm: Hồ Sơn hạng 湖山巷, Nhân Hậu lý 仁厚里.

+ Đường Lương Nhữ Học có 2 hẻm: Cư Chánh lý 居正里, Kiêu Hưng lý 僑興里.

+ Đường Dương Tử Giang có 2 hẻm: Bửu Thụ hạng 寶樹巷, Văn Võ lý 文武里.

+ Đường Tân Thành có 2 hẻm: Đông Nam lý 東南里, Tân Thành hạng 新成巷.

+ Đường Triệu Quang Phục có Thanh Tâm hạng 淸心巷.

+ Đường Phù Đổng Thiên Vương có 3 hẻm: Đại Khánh lý 大慶里, Hải Nam lý 海南里, Ngô Lạc lý 娛樂里.

+ Đường Trần Điện có Vinh An lý 榮安里.

+ Đường Gia Phú có Tam Đa lý 三多里.

+ Đường Võ Văn Kiệt có Triều Thương hạng 潮商巷.

+ Đường Ngô Quyền có Ích Hưng hạng 益興巷.

+ Đường Hải Thượng Lãn Ông có Cửu Như hạng 九如巷.

+ Đường Học Lạc có Phương Tế Các hạng 方濟閣巷 (tức là hẻm cha Tam).

+ Đường Phó Cơ Điều có Quảng Ích hạng 廣益巷.

+ Đường Trần Hòa có Thịnh An lý 盛安里.

+ Đường An Diêm có Cổ Du hạng 鼓油巷.

+ Đường Hùng Vương có Trần Thu lý 陳秋里.

+ Đường Trịnh Hoài Đức có Vĩnh Phát hạng 永發巷.

+ Đường Phạm Đôn có Thái hạng 菜巷.

- Quận 8:

+ Đường Lương Ngọc Quyến có 2 hẻm: Thái Nguyên lý 泰源里, Trường An lý

長安里.

+ Đường Bến Bình Đông có Đại Cát hạng 大吉巷.

- Quận 11:

+ Đường Âu Cơ có Phú Thọ hạng 富壽巷.

+ Đường Tân Khai có Nam Hòa lý 南和里.

+ Đường đường Đỗ Ngọc Thạnh có Thái Bình hạng 太平巷.

Những kiểu cư trú này là những dấu ấn lịch sử còn để lại cho thấy sự quần cư của người Hoa một thời gian dài. Cho đến nay, kiến trúc đặc trưng vẫn được nhận diện: đó là những con hẻm cư trú chẻ nhánh theo các trục chính của kiến trúc Chợ Lớn xưa trong đó có trục Nguyễn Trãi, Trần Hưng Đạo. Điều này thể hiện rõ nét kiến trúc và mô hình cư trú của người Hoa trong lịch sử.

## 2.2. Mô hình cư trú theo liên kết kinh doanh nhà - phố - chợ

Mô hình này tạo thành những trung tâm chuyên doanh một mặt hàng, ngành nghề như: đường Hải Thượng Lãn Ông chuyên kinh doanh y dược Đông y, sau này lan sang đường Triệu Quang Phục; phố làm ấn triện xung quanh hội quán Nhị Phủ quận 5; phố kim hoàn ở đường Trần Hưng Đạo; phố đèn lồng ở đường Lương Nhữ Học; phố ẩm thực mặn ở đường Hà Tôn Quyền, phố chè đường Châu Văn Liêm... Mỗi con phố tập trung tất cả các nhà phố kinh doanh một ngành nghề, làm thành đặc trưng buôn bán theo phường hội khó có nơi nào có được.

Đặc biệt có những phố lớn mạnh hình thành khu tập trung kinh doanh mua bán và cả cư trú như phố vàng bạc (kim hoàn) quận 5 bao gồm khu vực Chợ Hòa Bình, khu vực đường Nhiêu Tâm, Bùi Hữu Nghĩa... gồm cả người Hoa và người Việt cùng cư trú, thờ chung ông Tổ nghề Kim Hoàn ở Lê Châu hội quán và hiện nay tập trung 55 doanh nghiệp cư trú buôn bán vàng bạc tại đây. Các phố



(mô hình chợ) thời trang trên đường Nguyễn Trãi còn cho thấy không chỉ các ngành nghề truyền thống mà còn hình thành phố chợ theo các ngành nghề có thị phần lớn hiện nay.

Do đặc trưng đô thị chi phối, khu quận 5 tập trung trung tâm mua sắm giải trí; các xưởng nằm phần lớn ở quận 6 và quận 11 là nơi ngoại vi của Chợ Lớn xưa. Khu vực này đất rộng, nhân công rẻ hiện tập trung các xưởng làm bánh tổ, các loại bánh tiêu, các loại nguyên liệu cho ngành may, ngành ẩm thực quanh khu vực chợ Bình Tây, Quận 6... Ngành nghề chính của người Hoa là kinh doanh nên họ tập trung sinh sống quanh chợ như chợ Bình Tây, chợ Kim Biên... thể hiện loại hình cư trú chợ - phố rõ nét.

Tại khu vực Chợ Lớn, xưa có 03 ngôi chợ nổi tiếng là chợ Soái Kinh Lâm (chuyên bán vải, còn gọi tắt là Chợ Vải), chợ Kim Biên (chuyên bán hóa chất và phẩm màu) và chợ Bình Tây. Cho đến nay, khu vực quận 5, quận 6, quận 11 vẫn là khu chợ có quy mô kinh doanh lớn nhất miền Nam, quy tụ những chợ lớn nhất Thành phố Hồ Chí Minh: Kim Biên, Bình Tân, An Đông, Tân Thành... được xem là các chợ đầu mối của khu vực. Người Hoa sống tập trung xung quanh các khu chợ, nhà phố nhỏ hẹp, cấu trúc nhà phần lớn dành cho kinh doanh, diện tích ở thu gọn, các tiện nghi cho ở không nhiều.

Cư trú xung quanh chợ là một đặc trưng đô thị rõ nét của người Hoa. Quần cư theo chợ, trung tâm mua sắm và đông dân cư cùng một tộc người nên người Hoa hình thành nên hệ thống tín ngưỡng - nhà cửa - chợ tạo thành khu phố đặc thù. Đặc điểm cư trú vừa gắn liền mô hình kinh tế lẫn tín ngưỡng. Chợ Bình Tây có tượng thờ Quách Đàm, là một nhân vật có công với cộng đồng người Hoa trước đây.<sup>(4)</sup> Chợ Phùng Hưng gắn liền với hội quán Ôn Lăng (số 12, đường Lão Tử, quận 5) của người Hoa gốc Phúc Kiến. Hội quán Ôn Lăng có thể được xây

dựng vào khoảng đầu thế kỷ XIX, thờ Thiên Hậu Thánh mẫu và nhiều vị thần khác theo tín ngưỡng dân gian của người Hoa. Sau này, hội quán ấy thờ thêm Quan Âm Bồ Tát nên còn được gọi là chùa Quan Âm. Người Hoa tin rằng Quan Âm còn là thần tài nên các nghi lễ mở khổ đều gắn liền với khu chợ nổi tiếng này.

Ngoài ra, có những mô hình chợ mới cũng đang được hình thành. Xóm Chợ Thiếc quận 11 là nơi cư trú của người Hoa làm ngành nghề kim loại, nhà nhỏ chi chít cũng là hàng tạp hóa. Chợ Nhật Tảo, quận 10 là chợ lớn nhất Thành phố Hồ Chí Minh về hàng điện tử cũ, mới với rất nhiều tiểu thương người Hoa tập trung buôn bán. Chợ Nhật Tảo hình thành từ 1987 nhưng dần dần ưu thế của người Hoa quận 10 lặn át, lượng tiểu thương người Hoa ở đây chiếm phần lớn; cho thấy tổ chức đô thị nhà - phố - chợ vẫn đang là một lợi thế hàng đầu của người Hoa Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay.

### 2.3. Mô hình cư trú theo nghề nghiệp (nghiep đoàn)

Nghiep đoàn người Hoa xưa tổ chức theo yếu tố đồng hương và đồng nghiệp, tập trung thành các cộng đồng nhóm sống chung ở các con phố, hẻm để dễ liên hệ làm việc... Đây là một đặc trưng riêng cũng là sức mạnh riêng của cộng đồng người Hoa. Tổ chức này thay đổi nhiều nhất trong những năm gần đây, không còn cư trú tập trung, mà chuyển động theo quy luật đô thị và chính sách di dân, giãn dân của thành phố, từ các quận trung tâm ra ngoại thành. Tuy nhiên, do tính đô thị đậm đặc của Chợ Lớn xưa, nên so với cả nước, có lẽ duy nhất Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay là còn lưu giữ nét cư trú này. Nghiệp đoàn người Hoa là mô hình tổ chức nghề nghiệp chưa lớn mạnh, chỉ là một nhóm nhỏ, cùng ngành nghề thường cư trú gần nhau; có thể xem đó là tiền thân của phố chợ.



Những hội đoàn của người Hoa là một tổ chức nghề nghiệp, trong đó không chỉ có liên kết nghề nghiệp mà còn là liên kết ngôn ngữ, nhóm. Như hội đoàn Sư Trúc Hiên không chỉ là hội đoàn về ngành nghề thuật đại la, mà còn liên kết cộng đồng người Triều Châu. Hoạt động nghề nghiệp của họ lớn mạnh mang tính chuyên nghiệp cao. Múa lân sư rồng là một nghề theo cả đời, có thể đảm bảo kinh tế cho một gia đình, hoặc làm việc trong hội quán như một nhân viên văn phòng cũng đảm bảo thu nhập ổn định.

Các đoàn nghệ thuật vừa là tổ chức ngành nghề, vừa hoạt động theo mô hình câu lạc bộ tồn tại ở quận dày đặc, phục vụ cho nhu cầu văn nghệ của người Hoa Thành phố Hồ Chí Minh và Nam Bộ. Đặc biệt nhất là đoàn Lân sư rồng phát triển mạnh mẽ, tụ hội ở quận 5, có những tinh hoa vươn tầm quốc tế như Tinh Anh Đường... Ngoài ra, hệ thống các trường Hoa văn trên địa bàn quận cũng góp phần tạo nên sự đặc thù về ngôn ngữ, các câu lạc bộ văn học, nghệ thuật, võ thuật người Hoa hoạt động rất phát triển, kết tinh nên những nghệ nhân lớn.

Kinh tế phát triển, yếu tố ngành nghề đặc thù và nhân lực dồi dào là thế mạnh của các hội đoàn người Hoa. Vì thế, người Hoa không chỉ gắn kết cộng đồng về mặt tộc người, ngôn ngữ mà còn cố kết chặt chẽ theo thân tộc, ngành nghề, địa bàn cư trú. Chính đây là nguồn lực để quận 5 có thể phát huy những giá trị văn hóa của người Hoa.

Các nghiệp đoàn người Hoa tập trung gần nhau để luyện tập, xây dựng thương hiệu của nghiệp đoàn. Một nghiệp đoàn ngành nghề có thể hiểu là một mô hình công ty nên phải liên kết chặt chẽ mới tồn tại được. Thị trường lớn, nhân sự chuyên nghiệp, có kinh tế độc lập là điểm thuận lợi để nghiệp đoàn tồn tại lớn mạnh. Hiện nay, các nghiệp đoàn hoạt động nghề nghiệp nghệ thuật thường xuyên ở các lĩnh vực: Hoa văn, cổ nhạc, tân

nhạc, lân sư rồng... Trước đây, do nhu cầu công việc nên họ cư trú gần nhau: cùng một xóm, cùng một gia đình, cùng một dòng họ để dễ sinh hoạt nghề nghiệp. Hiện nay, giao thông phát triển hơn, việc cư trú có thể xa nhau, nhưng vẫn ưu tiên nhân sự cùng quận, hoặc lân cận.

Thành phố Hồ Chí Minh có một lực lượng dày đặc người Hoa sinh hoạt hội đoàn ngành nghề:

1. Trung tâm Hoa văn Việt Trung quận 5
2. Trung tâm Hoa văn Khải Tú quận 11
3. Trung tâm Hoa văn Vĩnh Xuyên quận 6
4. CLB Giáo viên Hoa văn Tp. Hồ Chí Minh
5. Đoàn Đại La Cổ Hội phụ mẫu Sư Trúc Hiên
6. CLB Ca nhạc cổ tiếng Quảng Đông
7. Vũ đoàn Hòa Bình
8. Đội văn nghệ hội quán Hải Nam
9. Đoàn ca kịch Thống Nhất Quảng Đông
10. Nhạc xã Hải Thanh
11. Nhạc xã Diễm Lan Hương
12. Nhạc xã Nghệ Thanh
13. Nhạc xã Nhạc Phong quận 11
14. Nhạc xã Thắng Lợi quận 11
15. Nhạc xã Hữu Nghị
16. Nhạc xã Thăng Bình quận 10
17. Nhạc xã Nam Phương
18. Đoàn Lân sư rồng Nhơn Nghĩa đường
19. Đoàn Lân sư rồng Tinh Anh đường
20. Đoàn Lân sư rồng Hải Nam Liên Hữu
21. Đoàn Lân sư rồng Hải Nam Hào Quang đường
22. Đoàn Lân sư rồng Tâm Hoa đường
23. Đoàn Lân sư rồng Hải Nam Minh Hào đường
24. Đoàn Lân sư rồng Hào Dũng đường
25. Đoàn Lân sư rồng Hùng Dũng đường
26. Đoàn Lân sư rồng Tinh Nghĩa đường
27. Đoàn Lân sư rồng Huy Nghĩa đường
28. Đoàn Lân sư rồng Nghĩa Thuận Kim Long
29. Đoàn Lân sư rồng Thắng Nghĩa đường
30. Đoàn Lân sư rồng Kỳ Anh đường
31. Đoàn Rồng Kim Long Phước Kiến



32. Đoàn Lân sư rồng Thống Nhất
33. Đoàn Lân sư rồng Hải Thiên
34. Đoàn Lân sư rồng Đông Phương
35. Đoàn Lân sư rồng Quốc Oai
36. Đoàn Lân sư rồng Thanh Liên<sup>(5)</sup>

Trong khuôn khổ dự án “Xây dựng hồ sơ Lễ hội Nguyên tiêu của người Hoa ở quận 5 ghi danh vào danh mục văn hóa phi vật thể quốc gia” do Phân viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện năm 2019, tác giả đã khảo sát cư trú hội nghề nghiệp đại la cổ Sư Trúc Hiên. Kết quả thu được: 14/30 thành viên của hội cư trú xung quanh khu vực đường Phú Hữu, phường 14, quận 5; 16 thành viên khác ở các khu vực lân cận phường 14. Hay như đơn vị Tinh Anh đường, hầu hết các thành viên sống tập trung ở quận 11 và quận 6. Đây là những đơn vị hoạt động nghề nghiệp thường xuyên, tập luyện và cùng biểu diễn nên nhu cầu quy tụ các nhân sự ở gần nhau. Nghiệp đoàn người Hoa hiện nay không còn tập trung cư trú quá gần như trước đây ngoài những ngành nghề cần mặt bằng kinh doanh, nhưng do việc sinh hoạt chung và giữ mối quan hệ trong quá trình làm nghề nên việc lựa chọn cư trú cũng thường ở quanh khu vực trụ sở của nghiệp đoàn đó.

### 3. Ảnh hưởng của cư trú đến văn hóa người Hoa hiện nay

Việc tìm hiểu tổ chức cư trú hiện nay của cộng đồng người Hoa tại Thành phố Hồ Chí Minh không chỉ tái hiện diện mạo của một tộc người mà chủ yếu còn cho thấy quá trình biến đổi cấu trúc xã hội theo các chính sách và dấu mốc lịch sử, trên cơ sở đó, phát huy sức mạnh của tộc người, đóng góp vào quá trình phát triển chung của đất nước.

Do chính sách thu nhận và khuyến khích kinh tế từ thời Nguyễn, người Hoa đã có cơ sở vững chắc tại Nam Bộ. Đến thời Pháp thuộc, dưới ảnh hưởng của các điều khoản của hiệp ước Pháp - Thanh, người

Hoa ở thuộc địa được xem là ngoại kiều, vì thế sự tập trung người Hoa đậm đặc trong một vùng đã tạo nên Chợ Lớn với đầy đủ đặc trưng về kiến trúc và văn hóa người Hoa. Những biến động sau 1975 đã ít nhiều khiến cộng đồng này vỡ tính cố kết, bắt đầu di cư sang nước thứ ba hoặc hồi tịch. Sự thay đổi chính sách, đặc biệt là những chính sách từ 1986 đến nay đã tác động đến mô hình kinh tế, dẫn đến những thay đổi rất lớn về mặt cư trú trong cộng đồng người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh góp phần ổn định lại một cộng đồng có số lượng người và ảnh hưởng kinh tế rất lớn đối với Thành phố Hồ Chí Minh. Cộng đồng người Hoa Chợ Lớn xưa nay trở thành một khu đô thị vừa đặc thù vừa chịu tác động của yếu tố đô thị hóa rõ nét.

“Nhìn vào bức tranh toàn cảnh về hiện trạng phân bố cư trú tộc người tại Thành phố này, chúng ta thấy: người Việt phân bố cư trú rộng khắp các địa bàn trên toàn thành phố. Người Hoa chủ yếu cư trú trên địa bàn các quận: 11, 6, 5, 10, 1, Tân Bình, 8. Người Chăm cư trú trong 16 khu vực thuộc địa bàn các quận: 8, 11, 4, 3, 5, 6, 10, Phú Nhuận, Bình Thạnh, Thủ Đức. Người Khmer phân bố rải rác trên địa bàn các quận 3, 5, 6, Tân Bình và huyện Bình Chánh, trong đó tập trung tương đối đông đúc tại hai khu vực: miếu Candaransi (thuộc quận 3) và miếu Bodhi Vong (thuộc quận Tân Bình). Số còn lại phân bố tản mạn trên khắp các quận, huyện. Những địa bàn có quá trình đô thị hoá diễn ra mạnh hơn trong những năm gần đây là những địa bàn có cấu trúc tộc người phức tạp hơn, như quận 11, quận Tân Bình v.v...”<sup>(6)</sup>

Kết quả điều tra dân số của Tổng cục thống kê 2019<sup>(7)</sup> cho thấy sự phân bố dân cư theo tộc người ở Thành phố Hồ Chí Minh cụ thể như sau:



	<i>Số dân</i>	<i>Tỉ lệ</i>	<i>Thành thị</i>	<i>Nông thôn</i>
TP. Hồ Chí Minh	8.993.082		7.125.493	1.867.589
Kinh	8.523.173	94,77%	6.706.031	1.817.142
Hoa	382.826	4,26%	363.389	19.437
Chăm	10.509	0,12%	9.103	1.406
Khmer	50.422	0,56%	27.610	22.812
Người nước ngoài	1 770	0,02%	1.630	140

Còn dưới đây là số lượng người Hoa trong cả nước và chia theo khu vực thành thị, nông thôn<sup>(8)</sup>:

<i>Dân số cả nước</i>	<i>Người Hoa trong cả nước</i>	<i>Người Hoa ở thành thị</i>	<i>Người Hoa ở nông thôn</i>	<i>Nông thôn</i>
96 208 984	749 466	522 327	227 139	1.867.589
Người nước ngoài	1 770	0,02%	1.630	140

Theo bảng này, có thể thấy người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh chiếm 51.08% người Hoa cả nước; chiếm 4,26% dân số toàn thành phố, là tộc người nhiều thứ hai sau người Kinh; trong đó người Hoa ở thành thị chiếm 96,23% người Hoa toàn thành phố, thể hiện đúng đặc điểm cư trú liên quan đến ngành nghề kinh doanh tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉ lệ này cao hơn rất nhiều so với cả nước (Số người Hoa ở thành thị cả nước chiếm 69.69% tổng người Hoa).

Quá trình đô thị hóa cũng khiến cộng đồng cư trú hình thành nên các chung cư khá đặc thù của người Hoa: Chung cư Plaza, Chung cư Him Lam, các chung cư cao cấp dọc trục đường Võ Văn Kiệt... làm thành một diện mạo mới của khu đô thị quận 5, 10, 6, 8. Kiểu cư trú mới này chịu ảnh hưởng của chính sách đô thị và cũng do giá bất động sản ở Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng cao nên đã thay đổi phần nào nhận thức về tổ chức cư trú của người Hoa vốn xem trọng yếu tố nhà đất. Từ một cộng đồng có phần biệt lập, tổ chức cư trú mới góp phần đưa người Hoa trở thành một cộng đồng dân tộc Việt Nam vừa có bản sắc riêng vừa tiếp nhận văn hóa Việt. Cư trú vừa là một thành tố của văn hóa tổ chức, không chỉ chịu ảnh hưởng của môi trường tự nhiên, mà ở đô thị nó đặc

biệt chịu ảnh hưởng của thói quen cộng đồng và chính sách của chính quyền vừa là cơ sở hình thành nên văn hóa cộng đồng.

Qua nghiên cứu các đặc điểm cư trú có thể nhận thấy chính sách có ảnh hưởng rất lớn đến vấn đề cư trú của người Hoa hiện nay. Việc phân tán hay tập trung trong một khu vực có tác động ngược lại đến văn hóa của người Hoa.

Việc sinh sống quần tụ ở một con hẻm hay một phố phường kinh doanh của một tộc người hình thành nên đặc trưng kiến trúc, âm thực, nghệ thuật... mang sắc thái riêng, là điểm nhấn riêng của phố thị, để lại nhiều di sản văn hóa, thuận lợi cho phát triển du lịch văn hóa của thành phố. Đặc biệt khảo sát kiểu cư trú của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh, có thể thấy không có nơi nào ở Việt Nam mà yếu tố đô thị cổ người Hoa còn rõ nét như ở đây.

Bên cạnh đó, liên kết nhà - phố - chợ và tiền thân của nó là nghiệp đoàn cũng là cơ sở tạo nên sức mạnh bảo lưu văn hóa nội tại của một tộc người. Trong liên kết khép kín đó, tộc người có đủ nội lực lưu giữ giá trị văn hóa của mình, các ngành thư pháp, biểu diễn lân sư rồng, nghệ thuật đường phố, trình diễn võ nghệ... được truyền dạy và thực hành thường xuyên. Các di sản văn hóa phi vật thể như tín ngưỡng, lễ hội của người Hoa có một nguồn



lực nuôi dưỡng. Yếu tố xã hội hóa bảo tồn văn hóa người Hoa đến từ những nguồn lực kinh tế và đặc biệt nhân sự chuyên nghiệp này.

Ngoài ra, yếu tố đô thị hóa là tất yếu đối với một cộng đồng đô thị, đặc biệt là với cộng đồng ngành nghề kinh doanh là chính như người Hoa. Nó vừa làm lan tỏa văn hóa người Hoa đến một vài khu vực khác, lại vừa thu nhận các giá trị văn hóa Việt vào văn hóa Hoa, làm cho người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh trở thành một cộng đồng tộc người trong 54 dân tộc Việt Nam./.

### Chú thích

(1) Cách gọi tắt người Hoa gốc Quảng Đông và Triều Châu.

(2) Nhà thờ Cha Tam (nhà thờ Giáo xứ Phanxicô Xaviê), địa chỉ hiện nay 25 Học Lạc, Phường 14, Quận 5 Thành phố Hồ Chí Minh; thuộc giáo hạt Sài Gòn Chợ Quán, giáo phận Sài Gòn. Đây là một nhà thờ có lịch sử thành lập từ lâu đời (1902) gắn liền với lịch sử thành lập các họ đạo và địa sở của Công giáo ở Nam Kỳ. Ngay từ đầu, nhà thờ đã có chức năng đặc trưng là một nhà thờ dành cho Thanh nhân (người Hoa) có đạo ở Chợ Lớn lúc ấy, và cho đến nay, người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh vẫn sinh hoạt thánh lễ ở đây (dù trong lịch sử có đến ba nhà thờ Công giáo dành cho người Hoa ở Sài Gòn) vì đây là nhà thờ duy nhất ở thành phố có đọc kinh và giảng đạo tiếng Hoa; những đặc điểm đó cho thấy việc cần thiết tìm hiểu một vài tư liệu để hiểu rõ hơn về nhà thờ có tính chất đặc biệt này. Nhà thờ Cha Tam là nhà thờ có Thánh lễ tiếng Hoa duy nhất hiện nay ở Thành phố Hồ Chí Minh.

(3) Chữ 胡同 (hồ đồng) nghĩa là hẻm nhỏ, thường chỉ những con hẻm nhỏ ở Bắc Kinh, ở đây lại xuất hiện tên một con hẻm như vậy xét về lịch sử có thể có nguồn gốc khác với các con hẻm còn lại.

(4) Quách Diệm (thường được gọi là Quách Đàm, 1863-1927) nguyên tịch Long Khê, huyện Triều An, Quảng Đông. Năm 14 tuổi sang Chợ Lớn mua bán phế liệu, da trâu, sau mở xưởng thuộc da, lập Công ty Thông Hiệp, kinh doanh xuất nhập khẩu hóa vật, thô sản, xưởng rượu, xưởng dệt. Năm 1902, Quách Diệm góp 1/5 tổng số tiền trùng tu Hội quán Nghĩa An, năm 1924 xây chợ Bình Tây, vì thế tiêu thương chợ Bình Tây nay còn thờ phụng ông trong chợ.

(5) Danh sách các hội đoàn - ngành nghề do Trung tâm Văn hóa Quận 5 cung cấp, 2019.

(6) Dẫn theo <https://hochiminhcity.gov.vn/-/giao-luu-van-hoa-toc-nguoi-o-o-thi-sai-gon-x2013-thanh-pho-ho-chi-minh>.

(7) Theo: Tổng cục Thống kê (2020), *Kết quả toàn bộ điều tra dân số và nhà ở 2019*, Nxb. Thống kê, tr. 177-179.

(8) Theo: Tổng cục Thống kê (2020), *Kết quả toàn bộ điều tra dân số và nhà ở 2019*, Nxb. Thống kê, tr. 44.

### Tài liệu tham khảo

#### Tài liệu tham khảo Tiếng Việt

1. Phan An chủ biên (1990), *Người Hoa quận 6 thành phố Hồ Chí Minh*, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận 6 Tp. Hồ Chí Minh.

2. Phan An (2005), *Người Hoa ở Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

3. Ban Quản trị Hội quán Hải Nam (2006), *Quyển Phủ hội quán Tp. Hồ Chí Minh*, Hội quán chùa Bà Hải Nam, Tp. Hồ Chí Minh.

4. Lê Hải Đăng (chủ biên) (2012), *Đặc khảo văn hóa người Hoa ở Nam Bộ*, Phân viện Văn hóa Nghệ thuật tại Tp. Hồ Chí Minh và Nxb. Văn hóa dân tộc, Tp. Hồ Chí Minh.

5. Trịnh Hoài Đức (1972), *Gia Định thành thông chí, quyển hạ*, Nha văn hóa Phủ quốc vụ khanh đặc trách xuất bản.

6. Hội quán Nhị Phủ (2007), *Văn kiện Đại hội đại biểu Hội quán Nhị Phủ nhiệm kỳ XII (2007-2012)*, Tp. Hồ Chí Minh.

7. Hội quán Ôn Lăng (2013), *Kỷ yếu hội quán Ôn Lăng*, Nxb. Thông tấn.

8. Hội quán Tuệ Thành (2000), *Kỷ yếu Miếu Thiên Hậu - Hội quán Tuệ Thành*, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.

9. Trần Khánh (2002), "Tìm hiểu các tổ chức xã hội và nghiệp đoàn truyền thống của người Hoa ở Việt Nam trong lịch sử", *Tạp chí Dân tộc học*, số 2, tr. 3-13.

10. Nguyễn Đình Phúc (2013), "Vấn đề thống kê số lượng của người Hoa ở Việt Nam", *Tạp chí Nghiên cứu và phát triển*, số 4, Huế.

11. Tổng cục Thống kê (2020), *Kết quả toàn bộ điều tra dân số và nhà ở 2019*, Nxb. Thống kê.

12. *Trang vàng người Hoa* (1997), Nxb. Lao động.

13. Trần Thị Anh Vũ (2018), *Đời sống kinh tế của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Văn hóa Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh.

#### Tài liệu tham khảo Tiếng Trung

14. 杨然 (1996), 越南胡志明市的华侨华人社会, 东南亚纵横, 期 2, 页 28 - 32.

#### Tài liệu tham khảo từ Internet

15. Nguyễn Đức Hiệp (2011), "Chợ Lớn: lịch sử địa lý, kinh tế và văn hóa", <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3096/7713/cho-lon-lich-su-djia-ly-kinh-te-va-van-hoa-phan-1.html> (truy cập ngày 3/4/2021).

16. "Giao lưu văn hoá tộc người ở đô thị Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh" (2011), <https://hochiminhcity.gov.vn/-/giao-luu-van-hoa-toc-nguoi-o-o-thi-sai-gon-x2013-thanh-pho-ho-chi-minh> (truy cập ngày 10/4/2021).

ThS. Đoàn Thị Cảnh

Phân viện VHNT Quốc gia Việt Nam tại Tp. HCM